

Bản án số: 180/2020/HS-ST
Ngày 29/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Kim Triều;
2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 201/2020/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1459/2020/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

Lê Tấn T, sinh ngày 05/9/1993 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 68/280 A2 Đường T, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Tấn D (sinh năm 1970) và bà Phạm Thị Quỳnh S (sinh năm 1971); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2020 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Ông Vũ Văn P, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 227 Đường T, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Bảo T2, sinh năm 1968 (Có mặt).

Địa chỉ: 149 Đường B, Phường M, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 521/53/10 Đường C, Phường MB, Quận MK, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 21/10/2020, khi Lê Tấn T đi bộ đến trước quán ăn số 22C Đường TC, phường T, Quận M thì thấy xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION của ông Vũ Văn P dựng trước quán (không khóa, không có người trông coi) nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, liền lấy xe rồi điều khiển chiếc xe đạp tẩu thoát. Sau đó, T đem chiếc xe trên đến tiệm cầm đồ số 149 Đường B, Phường M, quận B gặp ông Bảo T2 cầm xe với giá 400.000 đồng (Trường đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên). Khoảng 14 giờ 55 phút cùng ngày, ông P đi ra khỏi quán ăn số 22C Đường TC thì phát hiện xe đạp của mình đã bị mất nên đến Công an phường T, Quận M trình báo sự việc.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 bắt giữ Lê Tấn T và thu hồi vật chứng là chiếc xe đạp hiệu PRECISION.

Tại Kết luận định giá tài sản số 270/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận, 01 xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION trị giá 3.850.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với ông Bảo T2 là người cầm xe của T quá trình điều tra xác định ông T2 không biết chiếc xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION là xe do T lén lút chiếm đoạt của ông Vũ Văn P nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với ông Thành.

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION đã thu hồi và trả lại cho bị hại ông Vũ Văn P là chủ sở hữu.

Thu giữ của Lê Tấn T:

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần short ngắn màu đen.

Tất cả hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn P và ông Bảo T2 không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn P và ông Bảo T2 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định khoảng 14 giờ 35 phút, ngày 21/10/2020, tại trước nhà số 22C Đường TC, phường T, Quận M, bị cáo Lê Tấn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION của ông Vũ Văn P, trị giá 3.850.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Trường đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với ông Bảo T2 là người cầm xe của T, quá trình điều tra xác định ông T2 không biết chiếc xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION là xe do Trường lén lút chiếm đoạt của ông Vũ Văn P nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với ông Thành là có căn cứ.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết đã quy định nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn P và ông Bảo T2 không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe đạp màu đỏ hiệu PRECISION đã thu hồi và trả lại cho ông Vũ Văn P là chủ sở hữu.

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần short ngắn màu đen thu giữ của Lê Tấn T là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với khoản tiền 400.000 đồng do ông Bảo T2 đưa cho bị cáo, bị cáo đã tiêu xài hết, đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần buộc bị cáo Trường nộp lại số tiền 400.000 đồng để tịch thu vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Lê Tấn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Lê Tấn T nộp số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) vào Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần short ngắn màu đen (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 272/20-PNK ngày 30/11/2020 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền